

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUỲNH LƯU  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HNGĐ-ST  
Ngày: 23-02-2022  
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hải Yến.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lê Thị Thường.
2. Bà Hoàng Hương Thảo.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 182/2021/TLST-HNGĐ ngày 14/10/2021 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định hoãn phiên tòa số 55/2021/QĐST-HNGĐ ngày 30/12/22021 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 09/02/2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hồ Thị Ch, sinh năm 1979. Nơi ĐKKHKT: Thôn Hòa Bình, xã QuNgh, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Chỗ ở hiện nay: 129/54 Lê Chân, tổ 10, phường YTh, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Trương Đắc Th, sinh năm 1977. Nơi cư trú: Thôn Hòa Bình, xã QuNgh, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 03 tháng 8 năm 2021 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Hồ Thị Ch trình bày:* Chị và anh Trương Đắc Th lấy nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Quỳnh

Nghĩa, huyện Quỳnh Lưu vào ngày 11/01/2001. Cuộc sống chung không hạnh phúc do anh Th thường xuyên chửi bới, đánh đập chị. Vợ chồng sống ly thân từ đầu năm 2020 đến nay, không quan tâm đến nhau. Tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Trương Đắc Th. Chị và anh Th có 04 (bốn) con chung: Trương Thị L, sinh năm 2001; Trương Quốc B, sinh ngày 05/01/2004; Trương Đắc Ph, sinh ngày 12/12/2005; Trương Đắc Quốc H, sinh ngày 14/7/2015. Hiện nay cháu Ly đã trưởng thành ở với ai do con tự quyết định. Chị xin được trực tiếp nuôi con chung Trương Đắc Ph và Trương Đắc Quốc H, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con. Đề nghị Tòa án giao con Trương Quốc B cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng, tuy nhiên hiện nay cháu B đã đủ 18 tuổi trưởng thành ở với ai do con tự quyết định. Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản.

*Tại biên bản lấy lời khai bị đơn anh Trương Đắc Th trình bày:* Anh công nhận thời gian, điều kiện kết hôn chị Ch trình bày là đúng. Quá trình chung sống tình cảm vợ chồng bình thường. Năm 2019 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do chị Ch ngoại tình, anh và con cái, anh em bên ngoại của chị Ch nhiều lần góp ý nhưng chị Ch không thay đổi mà còn bỏ đi sống với người khác được một thời gian về lấy tiền của anh, do tức giận nên anh có đánh đập chị Ch, vì thương con nên nhiều lần anh tha thứ, bỏ qua để níu kéo cho con cái có gia đình nhưng chị Ch vẫn chứng nào tật ấy không thay đổi. Chị Ch xin ly hôn, anh không đồng ý vì đang còn tình cảm với chị Ch, anh xin đoàn tụ để vợ chồng cùng nhau nuôi dạy con chung. Vợ chồng anh có 04 con chung, tên, tuổi như chị Ch trình bày. Cháu L đã trưởng thành và xây dựng gia đình riêng. Ly hôn nguyện vọng của anh muốn được nuôi con Trương Quốc B, đề nghị Tòa án giao con Trương Đắc Ph và Trương Quốc H cho chị Ch trực tiếp nuôi dưỡng. Anh không yêu cầu chị Ch cấp dưỡng nuôi con.

*Con chung Trương Đắc Ph có nguyện vọng được ở với cả bố và mẹ.*

*Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã QuNgh:* Anh Trương Đắc Th có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Hòa Bình, xã QuNgh, huyện Quỳnh Lưu. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau và đã sống ly thân từ lâu. Chị Ch xin ly hôn, quyền nuôi con đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu phát biểu ý kiến:*

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật từ khi thụ lý, thu thập chứng cứ giải quyết vụ án, tổng đạt văn bản cho Viện kiểm sát và đương sự của thẩm phán là hoàn toàn đúng, đầy đủ theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử, thư ký

tuân theo quy định của pháp luật trong quá trình xét xử. Nguyên đơn thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn không chấp hành quy định của pháp luật. Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập họp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên Tòa án vẫn tiến hành đưa vụ án ra xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: đề nghị áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ -UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Nguyên đơn phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của nguyên đơn, ý kiến của Kiểm sát viên Hội đồng xét xử nhận định:

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

Quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Hồ Thị Ch khởi kiện xin ly hôn anh Trương Đắc Th, giải quyết về con chung, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Anh Th có hộ khẩu thường trú và hiện đang sinh sống tại xã QuNgh, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Căn cứ Điều 35, 39, khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Về việc xử vắng mặt: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Trương Đắc Th đã được triệu tập họp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Vì vậy, căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

#### **[3] Về nội dung:**

Quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Ch và anh Th là hợp pháp, tuân thủ các điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật (Giấy chứng nhận kết hôn số 34 ngày 11/01/2001). Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn căng thẳng do không tin tưởng, thiếu tôn trọng nhau. Chị Ch giữ nguyên quan điểm yêu cầu giải quyết ly hôn, anh Th đề nghị đoàn tụ. Tòa án báo anh Th đến đề hòa giải, hàn gắn tình cảm nhưng anh không đến. Xác minh tại chính quyền địa phương thể hiện việc vợ chồng sống ly thân đã lâu. Điều đó chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị Ch và anh Th đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, việc đoàn tụ để cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình là không thể. Căn

cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình xử cho chị Ch được ly hôn anh Th.

Về con chung: Vợ chồng có 04 (bốn) con chung Trương Thị L, sinh năm 2001; Trương Quốc B, sinh ngày 05/01/2004; Trương Đắc Ph, sinh ngày 12/12/2005; Trương Đắc Quốc H, sinh ngày 14/7/2015. Chị Ch có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng Đắc Ph và Quốc H. Anh Th có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng Quốc B, giao Đắc Ph và Quốc H cho chị Ch. Con chung Đắc Ph có nguyện vọng được ở với cả bố và mẹ. Hiện nay Quốc H đang ở với chị Ch, Đắc Ph đang ở với anh Th. Chị Ch, anh Th đều có việc làm, có điều kiện để nuôi dưỡng con chung. Nên giao con chung Đắc Ph và Quốc H cho chị Ch trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Ch không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét. Anh Th có nguyện vọng được nuôi Trương Quốc B, sinh ngày 05/01/2004. Tuy nhiên đến thời điểm xét xử Trương Quốc B đã đủ 18 tuổi trưởng thành theo quy định của pháp luật ở với ai do con tự quyết định.

Về tài sản chung: Không ai yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Các Điều 28, 35, 39, khoản 1 Điều 40, 147, 227, 228 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Hồ Thị Ch và anh Trương Đắc Th ly hôn.

2. Về con chung: Giao con chung Trương Đắc Ph, sinh ngày 12/12/2005 và Trương Đắc Quốc H, sinh ngày 14/7/2015 cho chị Hồ Thị Ch trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Th vì chị Ch không yêu cầu. Con chung Trương Thị L, sinh năm 2001 và Trương Quốc B, sinh ngày 05/01/2004 đã trưởng thành ở với ai do con tự quyết định.

Anh Trương Đắc Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản: Không xem xét.

4. Về án phí: Chị Hồ Thị Ch phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu theo biên lai thu tiền số 0007523 ngày 14/10/2021.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự

6. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- CCTHADS huyện Quỳnh Lưu;
- UBND xã QuNgh (nơi ĐKKH 2001);
- Đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hải Yến**

